

Số: 259 / QĐ-UBND

Thượng Thanh, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận hộ cận nghèo
trên địa bàn phường Thượng Thanh năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THƯỢNG THANH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình tiếp cận đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động TBXH về việc hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho gia đoạn 2016 – 2020.

Căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2019 của Bộ Lao động TB&XH về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động TB&XH.

Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn phường cuối năm 2019;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo trợ giúp người nghèo phường Thượng Thanh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 39 hộ gia đình với 113 nhân khẩu là hộ cận nghèo của phường Thượng Thanh năm 2020 (có danh sách kèm theo), vì có mức thu nhập bình quân trên 1.400.000 đồng đến 1.950.000 đồng/người/tháng và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản theo thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động TBXH về việc hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho gia đoạn 2016 – 2020; Thông tư số 14/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2019 của Bộ Lao động TB&XH về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động TB&XH.

Điều 2. Hộ cận nghèo, thành viên hộ cận nghèo được hưởng các chính sách, chế độ do Nhà nước quy định.

Điều 3. Giao cho BCĐ trợ giúp người nghèo phường tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện phương án giảm nghèo năm 2020 trên địa bàn Phường.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ 01/01/2020, văn phòng HĐND - UBND, thành viên BCĐ trợ giúp người nghèo phường, cán bộ Lao động TB&XH và các hộ gia đình có tên trong danh sách nêu trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BCĐ trợ giúp người nghèo Quận;
- Lãnh đạo Đảng ủy-HĐND-UBND Phường;
- Thành viên BCĐ trợ giúp NN phường;
- Như điều 4;
- Lưu: VP, CS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Lục

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THƯỢNG THANH**

**BIỂU TỔNG HỢP
DANH SÁCH HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2020**

(Kèm theo quyết định số: 259 /QĐ-UBND ngày 01 / 11/2019 của UBND phường Thượng Thanh)

TT Hộ	TT Khẩu	Họ và tên (Viết chữ in hoa)	Năm sinh		Địa chỉ	Số khẩu u tron g hộ	g	Trong đó thuộc (X)				Ghi chú
			Nam	Nữ				Hộ nghèo cũ	Hộ cận		Nghèo chính sách NCC	
									Cận nghèo mới	Tái cận nghèo		
1	1	NGÔ THỊ LAN		1955	Tổ 1	1						
2	2	ĐỖ THỊ THIÊM		1952	Tổ 1	4	Chủ hộ					
	3	NGUYỄN ĐỨC VỌNG	1946		//		Vợ					
	4	NGUYỄN THỊ THU HIỀN		1973	//		con					
	5	NGUYỄN THỊ THU HIẾU		1982	//		con					
3	6	VƯƠNG THỊ VÂN		1953	Tổ 5	3	Chủ hộ					Thoát từ hộ nghèo xuống hộ cận nghèo theo phương án đặc thù của Quận, phường
	7	NGUYỄN HIẾU NGHĨA	1999		//		cháu	X	X			
	8	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO		2003	//		cháu					
4	9	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG		1980	Tổ 6	5	Chủ hộ					
	10	NGUYỄN BÁ TOÀN	1977		//		Chồng					
	11	NGUYỄN THU TRANG		2000	//		con					
	12	NGUYỄN BÁ TUẤN	2006		//		con					

	13	NGUYỄN BÁ PHÚC	2016		//		con					
5	14	NGUYỄN THỊ MỪNG		1957	Tổ 6	4	Chủ hộ	x	x			Thoát từ hộ nghèo xuống CN vì gia đình có được hỗ trợ tiền đền bù ruộng nên đã sửa chữa nhà khang trang hơn, anh cường đi làm lương 5-6 triệu/tháng.
	15	NGUYỄN TUẤN CƯỜNG	1984		//		con					
	16	NGUYỄN TUẤN HẢI	2007		//		cháu					
	17	NGUYỄN ĐỨC AN	2009		//		cháu					
6	18	BÀNH ĐỨC THÀNH	1989		Tổ 8	3	Chủ hộ					
	19	BÀNH GIA HUY	2009		//		con					
	20	BÀNH BẢO NGỌC		2012	//		con					
7	21	BÙI THỊ TUYẾT		1975	Tổ 9	3	Chủ hộ	x	x			Thoát từ hộ nghèo xuống hộ cận nghèo theo phương án đặc thù của Quận, phường
	22	NGUYỄN THẾ THÀNH	1998		//		con					
	23	NGUYỄN THU LINH		2003	//		con					
8	24	BÀNH THỊ TY		1948	Tổ 9	2	Chủ hộ					
	25	CHU THỊ THANH		1980	//		con					
9	26	NGUYỄN THỊ HÒA		1958	Tổ 9	1	Chủ hộ					
10	27	TRẦN THỊ MỸ		1983	Tổ 9	3	Chủ hộ					
	28	NGUYỄN THANH VÂN		2009	//		Con					
	29	NGUYỄN THÁI PHONG	2014		//		Con					
11	30	PHẠM THỊ PHƯỢNG		1977	Tổ 10	2	Chủ hộ					
	31	PHẠM VĂN LÂM	2004		//		Con					
	32	ĐẶNG THỊ BUÔN		1929	Tổ 10		Chủ hộ					
	33	TRỊNH XUÂN CHÍNH	1955		//		con trai					

12	34	TRẦN THỊ MẠO		1975	//	6	con dâu						
	35	TRỊNH THỊ MINH ANH		2005	//		cháu						
	36	TRỊNH THỊ MINH CHÂU		2006	//		cháu						
	37	TRẦN THỊ CHÂU ANH		2014	//		cháu						
13	38	HOÀNG ĐỨC CHUNG	1962		Tổ 10	4	Chủ hộ						
	39	NGUYỄN THỊ DƯƠNG		1976	//		vợ						
	40	HOÀNG BÍCH DIỆP		2001	//		Con						
	41	HOÀNG ĐỨC VŨ	2012		//		Con						
14	42	ĐẶNG HỮU LỢI	1984		Tổ 11	3	Chủ hộ		x			Hộ cận nghèo mới phát sinh do chủ hộ là nạn nhân của tín dụng đen, nợ nhiều, vợ chết công việc không ổn định nuôi 02 con nhỏ.	
	43	ĐẶNG BẢO VY		2010	//		con						
	44	ĐẶNG GIA KHÀNH	2016		//		con						
15	45	NGUYỄN THỊ CẬY		1949	Tổ 11	1	Chủ hộ						
16	46	NGUYỄN THỊ THU		1954	Tổ 12	2	Chủ hộ						
	47	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	1954		//		chồng						
17	48	NÔNG THỊ THỦY		1991	Tổ 13	3	Chủ hộ		x			Hộ cận nghèo mới phát sinh do chồng là lao động chính đi tù, một mình công việc không ổn định nuôi 02 con nhỏ đang đi học	
	49	NGÔ PHI HÙNG	2005		//		con						
	50	NGUYỄN BẢO NGỌC		2017	//		con						
18	51	NGUYỄN VĂN HÙNG	1974		Tổ 13	5	Chủ hộ						
	52	PHẠM KIỀU OANH		1979	//		vợ						
	53	NGUYỄN DUY	2005		//		con	x	x				Thoát từ hộ nghèo xuống CN do chị Oanh sức khỏe ổn định đi chợ phụ giúp thêm thu nhập cho gia đình.
	54	NGUYỄN THỊ VÂN VY		2009	//		con						

	55	NGUYỄN THỊ CẨM TỶ		2011	//		con						
19	56	NGUYỄN THỊ VÂN		1961	Tổ 13	1	Chủ hộ						
20	57	ĐẶNG THỊ BÌNH		1963	Tổ 13	6	Chủ hộ						
	58	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA		1984	//		con						
	59	VŨ ĐẶNG CHUNG	1986		//		con						
	60	BÙI HƯƠNG GIANG		2011	//		cháu						
	61	BÙI QUANG ĐẠI	2013		//		cháu						
	62	BÙI NGUYỄN BẢO LIÊN		2014	//		cháu						
21	63	PHAN VĂN LIÊN	1967		Tổ 13	4	Chủ hộ						
	64	VŨ THỊ HƯƠNG		1975	//		vợ						
	65	PHAN THÀNH ĐẠT	2002		//		con						
	66	PHAN MINH HIẾU	2010		//		con						
22	67	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN		1973	Tổ 14	2	Chủ hộ	x	x				Thoát từ hộ nghèo xuống CN theo phương án đặc thù của Quận, phường
	68	CHU THỊ QUỲNH PHƯƠNG		1998	//		con						
23	69	NGUYỄN THỊ THUẬN		1952	Tổ 15	1	Chủ hộ						
24	70	NGUYỄN SỸ SƠN	1981		Tổ 15	3	Chủ hộ						
	71	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO		2007	//		con						
	72	NGUYỄN THẢO VÂN		2009	//		con						
25	73	PHẠM NGỌC QUÝ	1969		Tổ 18	4	Chủ hộ						
	74	HOÀNG THỊ NGÁT		1976	//		vợ	x	x				Thoát từ hộ nghèo xuống CN do đã được hỗ trợ sửa nhà đại đoàn kết năm 2018, vợ chồng đã có việc làm
	75	PHẠM TUẤN ANH	2005		//		con						

	76	PHẠM ANH QUÂN	2012		//		con					
26	77	VŨ BÍCH THỦY		1984	Tổ 18	4	Chủ hộ					
	78	NGUYỄN NGỌC QUYÊN		2006	//		con					
	79	NGUYỄN THẢO NGUYÊN		2009			con					
	80	NGUYỄN CẢNH HOÀNG HẢI	2012		//		con					
27	81	ĐỖ THANH NGHỊ	1956		Tổ 19	1	Chủ hộ					
28	82	NGUYỄN THỊ THỜI		1954	Tổ 24	1	Chủ hộ					
29	83	KIỀU VĂN LÝ	1954		Tổ 24	1	Chủ hộ					
30	84	NGUYỄN NHƯ THẾ	1977		Tổ 24	3	Chủ hộ					
	85	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO		2004	//		con					
	86	NGUYỄN TRUNG HIẾU	2006		//		con					
31	87	NGUYỄN VĂN HÒA	1957		Tổ 25	4	Chủ hộ	x				Hộ mới phát sinh do con trai là lao động chính trong gia đình mất đột ngột. Hiện tại chị Hương (con dâu) làm công nhân nuôi tại một nhóm lớp mầm non nuôi cả gia đình, hoàn cảnh rất khó khăn
	88	NGUYỄN THỊ HƯƠNG		1982	//		con dâu					
	89	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	2007		//		cháu					
	90	NGUYỄN MINH THÙY		2015	//		cháu					
32	91	NGUYỄN THỊ SAO HƯƠNG		1972	Tổ 25	4	Chủ hộ					
	92	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	1966		//		chồng					
	93	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG		1999	//		Con					
	94	NGUYỄN ĐỨC ANH	2003		//		Con					
	95	NGUYỄN THỊ HIỆP		1987	Tổ 26		Chủ hộ					Thoát từ hộ nghèo xuống

33	96	LÊ VIỆT ANH	2010		//	3	con	x	x			CN theo phương án đặc thù của Quận, phường
	97	LÊ QUANG CHIẾN	2014		//		con					
34	98	LÊ ANH QUÂN	1980		Tổ 26	4	Chủ hộ					Thoát từ hộ nghèo xuống CN vì anh Quân sức khỏe ổn định đã đi làm xe ôm, chị Hiền bán hoa quả tại chợ.
	99	NGUYỄN THỊ HIỀN		1980	//		vợ	x	x			
	100	LÊ CẢNH DƯƠNG	2010		//		con					
	101	LÊ THỊ THANH VÂN		2014	//		con					
35	102	LÊ THỊ HUỆ		1968	Tổ 26	2	Chủ hộ					
	103	LÊ HỒNG PHONG	2002		//		Con					
36	104	NGUYỄN THỊ THU THỦY		1984	Tổ 26	2	Chủ hộ					
	105	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG		2007	//		con					
37	106	TRẦN THỊ LAM		1983	Tổ 29	3	Chủ hộ					
	107	LÊ NAM PHONG	2006		//		con					
	108	LÊ HÀ THU		2011	//		con					
38	109	PHẠM THỊ THUYẾT	1955		Tổ 30	1	Chủ hộ	x	x			Thoát từ hộ nghèo xuống CN theo phương án đặc thù của Quận, phường
39	110	NGUYỄN XUÂN DŨNG	1978		Tổ 30	4	Chủ hộ					
	111	NGHIÊM THỊ HUỆ		1982	//		Vợ					
	112	NGUYỄN XUÂN SỸ	2006		//		Con					
	113	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG		2009	//		con					
Tổng số: 39 hộ = 113 khẩu								9	12	0	0	

